

Số: 112/2024/QĐST-DS

B, ngày 07 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 186/2024/TLST-DS ngày 10/5/2024 về việc: “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

Xét thấy: Ngày 07 tháng 8 năm 2024, các nguyên đơn ông Văn Công D, bà Văn Thị D1, bà Văn Thị L, bà Văn Thị T, bà Văn Thị T1, ông Văn Công H, ông Văn Công P, bà Trương Thị N có đơn rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Văn N1. Việc rút đơn khởi kiện của các nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 186/2024/TLST-DS ngày 10/5/2024 về việc: “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*”, giữa:

- Nguyên đơn: 1. Ông Văn Công D, sinh năm 1974.

Địa chỉ: số C, ấp G, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Văn Thị D1, sinh năm 1978.

Địa chỉ: số A, ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Bà Văn Thị L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: số F, ấp B, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

4. Bà Văn Thị T, sinh năm 1985.

5. Bà Văn Thị T1, sinh năm 1987.

Địa chỉ: số B, ấp E, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

6. Bà Văn Công H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện N, tỉnh Cà Mau.

7. Ông Văn Công P, sinh năm 1980.

8. Bà Trương Thị N, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1957.

Địa chỉ: khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Huỳnh Thị P1, sinh năm 1962.

2. Bà Huỳnh Thị G, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

3. Ông Huỳnh Văn H1, sinh năm 1971.

4. Bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1956.

5. Bà Cao Thị T2, sinh năm 1926.

6. Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1947.

7. Bà Huỳnh Thị T3, sinh năm 1949.

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

8. Bà Huỳnh Thị G1, sinh năm 1969.

Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Người khởi kiện có quyền nộp đơn khởi kiện lại theo quy định pháp luật;

- Hoàn trả cho bà Văn Thị L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001127 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho bà Văn Thị D1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001128 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho ông Văn Công D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001129 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho bà Văn Thị T1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001130 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho bà Văn Thị T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001131 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho bà Văn Công H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001132 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Hoàn trả cho ông Văn Công P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001133 ngày 25/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Bà Trương Thị N thuộc diện hộ nghèo theo quy định Nhà nước nên được miễn nộp tạm ứng án phí, án phí.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Chi Cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Văn Long